TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày 10/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Bảo Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình và bà Nguyễn Thị Minh Trâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 206/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2023/HSST-QĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. VÕ MINH PH (L), sinh năm 1992 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T, sinh năm: 1950 và bà Võ Thị B, sinh năm: 1949; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 28/3/2019, bị Công an xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi ném gạch đá vào nhà người khác.

- Ngày 08/6/2022, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản".

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam Sông Cái – Bộ Công an từ ngày 20/7/2022. (Có mặt tại phiên tòa)

2. NGUYỄN THANH T (L), sinh năm 1994 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn T 1, xã Th, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh M, sinh năm: 1969 và bà Hoàng Thị Kim L, sinh năm: 1967; có vợ nhưng đã ly hôn và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/6/2020, bị Công an xã Th, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi gây mất an ninh trật tự khu dân cư.

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

** Bị hại:* Ông Trần Trọng T, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Khu phố 2, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Võ Thị B, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Thôn T 2, xã Th, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

- Bà Võ Thị Minh U, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 15/4/2022, Võ Minh Ph điều khiển xe mô tô hiệu Sirius mang biển số 85C1-486.30 chở Nguyễn Thanh T trên đường quốc lộ 1A. Khi đi đến đoạn trước Bưu điện cũ của xã Th, thuộc thôn C, xã Th, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, thì Ph thấy anh Trần Trọng T đang dựng xe bên lề đường để đi vệ sinh, trên xe có để một giỏ xách quai xanh, bên trong có chứa đồ nghề làm đá, nên Ph nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Ph rủ T lấy trộm giỏ đồ đem bán lấy tiền ăn nhậu, thì T đồng ý. Lúc này, anh T đang quay mặt đi hướng khác không chú ý quan sát tài sản, nên Ph điều khiển xe đến gần xe anh T, rồi dừng lại để T nhảy xuống lấy trộm giỏ đồ nghề. Sau khi trộm được, T để giỏ đồ nghề ở phía trước baga xe rồi cùng Ph điều khiển xe bỏ chạy. Cùng lúc này người dân đi đường phát hiện tri hô nên anh T cũng lên xe đuổi theo tới khu vực hồ nước xanh thì bị mất dấu, nên đã về Công an xã Th để trình báo sự việc. Sau khi lấy trộm được tài sản, Ph chở T về phòng trọ của chị Võ Thị B tại phòng trọ số 9, nhà trọ Th thuộc thôn T 2, xã Th để cất giấu tài sản. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra đã kiểm tra nhà trọ và thu giữ những đồ vật nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 56, 57 ngày 22/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, kết luận: Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.382.000 đồng.

Cáo trạng số: 199/CT–VKSPRTC ngày 29/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố các bị cáo Võ Minh Ph và Nguyễn Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo Võ Minh Ph từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước một xe mô tô, hiệu Sirius mang kiển số 85C1-486.30 là phương tiện bị cáo Ph dùng vào việc phạm tội.

Các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Ph không nói gì, bị cáo T nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo Võ Minh Ph không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên, xét lời khai của bị cáo Nguyễn Thanh T phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, nhất là phù hợp với lời khai của người làm chứng về việc sau khi trộm cắp được tài sản, hai bị cáo đã bán 02 sợi dây điện và mua bia quay trở lại nhà ông Lê Văn Đ (Bảy Đ) để tiếp tục nhậu, trong khi đó bị cáo Ph cho rằng sau khi nhậu xong ở nhà ông Lê Văn Đ thì bị cáo chở T về nhà T rồi về nhà mình ngủ chứ không có trộm cắp tài sản, không

quay lại nhà ông Đ nhậu tiếp, do đó lời khai của bị cáo Ph là không phù hợp với những chứng cứ khác. Như vậy, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 14 giờ ngày 15/04/2022, hai bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 giỏ xách quai xanh, bên trong có chứa đồ nghề làm đá của ông Trần Trọng T với tổng giá trị bị chiếm đoạt là 3.382.000đ. Vì vậy, các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm truy tố về tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân bị cáo Võ Minh Ph xấu vì đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo quanh co chối tội, không thừa nhận hành vi của mình thể hiện việc không thành khẩn khai báo, không ăn năn hối cải. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra. Do đó cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cung cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, ngày 08/06/2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản", bị cáo đang chấp hành án, vì vậy cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Thanh T mặc dù năm 2020 bị Công an xã Th, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt hành chính về hành vi gây mất an ninh trật tự khu dân cư. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về vật chứng của của vụ án: Đối với tài sản các bị cáo trộm cắp được đã trao trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7plus là tài sản của bà Võ Thị Minh U nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho bà U là phù hợp. Riêng đối với xe mô tô biển số 85C1-486.30 các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, đây là tài sản đứng tên chủ sở hữu là bị cáo Võ Minh Ph, vì vậy cần phải tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Việc bà Võ

Thị B cho rằng bà là người bỏ tiền để mua xe mô tô trên, tuy nhiên không đủ căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét, trường hợp sau này bà có tranh chấp về số tiền mua xe đối với bị cáo Võ Minh Ph thì có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 51 (đối với bị cáo Võ Minh Ph); điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 (đối với bị cáo Nguyễn Thanh T); Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tuyên bố: Các bị cáo **Võ Minh Ph (L) và Nguyễn Thanh T (L)** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt: Bị cáo Võ Minh Ph 10 (mười) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 19/2022/HS-ST ngày 08/06/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án là 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo trình diện thi hành án, ngày 20/07/2022.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã Th, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius, biển kiểm soát 85C1-486.30 theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000^{đ} (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại,

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án./.

(Đã giải thích án treo cho bị cáo Nguyễn Thanh T)

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- VKSND TP. PR-TC;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bảo Châu